

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN ("Công ty");
- Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên số 01-10/2018/BBH-ĐHĐCĐ của Công ty ngày 27 tháng 10 năm 2018;

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") bất thường năm 2018 của Công ty cổ phần Tập đoàn PAN tổ chức tại Hà Nội ngày 27 tháng 10 năm 2018 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua phương án phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung chi tiết như sau:**

**1.1 Phương án phát hành cổ phiếu thưởng**

- |   |  |
|---|--|
| 2. Tên cổ phiếu                                     | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Pan  |
| 3. Mã chứng khoán                                   | PAN  |
| 4. Loại cổ phần                                     | Cổ phần phổ thông  |
| 5. Mệnh giá   | 10.000 VND/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần)   |
| 6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành              | Tối đa <b>33.999.907 cổ phần</b>   |
| 7. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành (theo mệnh giá): | tối đa 339.999.070.000 VND.  |
| 8. Tỷ lệ phát hành Cổ Phiếu Thưởng                  | <b>25%</b> tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 4:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện phát |

- hành Cổ Phiếu Thường, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được nhận 01 quyền và cứ 04 quyền cổ đông được nhận thêm 1 cổ phần).
9. Loại cổ phần phát hành Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
  10. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành Tối đa 1.701.015.370.000 VND
  11. Hình thức phát hành Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
  12. Đối tượng phát hành Cổ đông hiện hữu của Công ty theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện phát hành Cổ Phiếu Thường do VSD cấp theo quy định.
  13. Mục đích phát hành Tăng vốn điều lệ
  14. Xử lý cổ phiếu lẻ Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  
Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.050 cổ phần, số cổ phiếu thưởng được nhận tạm tính là  $1.050:4 = 262,5$  cổ phần. Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 262 cổ phần; 0,5 cổ phần lẻ sẽ được hủy bỏ.
  15. Nguồn vốn hợp pháp để phát hành: Thặng dư vốn cổ phần ghi nhận trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2017
  16. Nguồn vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2017 4.165.948.962.266 đồng
  17. Thời gian thực hiện Từ Quý IV/2018 đến Quý I/2019
  18. Đăng ký giao dịch bổ sung Toàn bộ số Cổ Phiếu Thường sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD.
  19. Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả phát hành Cổ Phiếu Thường.
  20. Thay đổi Điều lệ Công ty Sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành Cổ Phiếu Thường.



## **1.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng**

- i. Lựa chọn thời điểm chốt danh sách để thực hiện phát hành Cổ Phiếu Thưởng
- ii. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE đối với toàn bộ số Cổ Phiếu Thưởng
- iii. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng.
- iv. Thực hiện thủ tục thông báo/đăng ký với Cơ quan Đăng ký doanh nghiệp về mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng và công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
- v. Phê chuẩn, thông qua các tài liệu, thực hiện tất cả các nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành Cổ Phiếu Thưởng nêu trên.
- vi. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền nêu trên.

**Điều 2: Thông qua phương án phát hành lại cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên với các nội dung chi tiết như sau:**

### **2.1 Phương án phát hành:**

1. Phát hành lại 102.000 cổ phiếu quỹ đã mua lại từ Cổ phiếu ESOP năm 2017 của cán bộ chủ chốt nghỉ việc trong năm 2018 cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn PAN ("cổ phiếu PAN")
3. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 100% trong 02 (hai) năm đầu và 50% còn lại trong năm thứ 03 (ba) kể từ ngày phát hành
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
5. Đối tượng phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, nhân sự chủ chốt của PAN và các công ty con, công ty liên kết của PAN.
6. Mục đích phát hành: Bổ sung vốn lưu động, thu hút nhân sự có trình độ cao và tăng tính gắn bó của cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty.
7. Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
8. Thời gian phát hành: trong quý 4 năm 2018.





## **2.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phương án phát hành, cụ thể như sau:**

### **1. Hoàn thiện và triển khai phương án phát hành chi tiết:**

- Lựa chọn thời điểm chào bán cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
- Triển khai phương án phát hành chi tiết:
  - o Lập danh sách chi tiết CBCNV
  - o Lập Quy chế phân phối cổ phiếu cho CBCNV
  - o Phê duyệt số lượng cổ phiếu chào bán cho từng đối tượng
- Số cổ phần được thu hồi làm cổ phiếu quỹ và số cổ phần lẻ phân phối không hết sẽ được phân phối lại cho các cán bộ nhân viên theo Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành lại cổ phiếu ESOP được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

### **2. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.**

## **Điều 3: Thông qua việc giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài, cụ thể như sau:**

- 3.1 Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%;
- 3.2 Bổ sung nội dung "Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%" vào Điều lệ Công ty.
- 3.3 Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới, thực hiện thủ tục liên quan với các cơ quan quản lý nhà nước.

## **Điều 4: Thông qua việc sửa đổi bổ sung bản Điều lệ hiện tại của Công ty, cụ thể như sau:**

- 4.1 Thông qua Bản Điều lệ mới với các nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Nghị quyết này.
- 4.2 Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới, thực hiện thủ tục liên quan với các cơ quan quản lý nhà nước.

## **Điều 5: Thông qua "Quy chế nội bộ về quản trị công ty", cụ thể như sau:**

- 5.1 Thông qua nội dung "Quy chế nội bộ về quản trị công ty" như chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Nghị quyết này.

5.2 Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoàn thiện và ký ban hành "Quy chế nội bộ về quản trị công ty", thực hiện thủ tục liên quan với các cơ quan quản lý nhà nước.

**Điều 6: Thông qua số lượng và kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022 :**

- 6.1 Phê chuẩn số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 là 9 thành viên  
6.2 Thông qua kết quả bầu cử ông MIYABE Toshiaki giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022.

**Điều 7: Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, SGDCK (CBTT);
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



NGUYỄN DUY HÙNG  
CHỦ TỊCH HĐQT